

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 2561/SGDĐT-GDTH&GDMN

V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2022-2023 đối với GDMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kiên Giang, ngày 31 tháng 8 năm 2022

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố

Thực hiện Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 05/8/2022 về Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với Giáo dục Mầm non (GDMN), giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Công văn số 4216/BGDĐT-GDMN ngày 30/08/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non.

Căn cứ Quyết định số 1985/QĐ-UBND ngày 10/08/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Kiên Giang, về ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 đối với GDMN như sau:

I. Nhiệm vụ trọng tâm (gửi file văn bản chỉ đạo kèm theo)

Thực hiện chủ đề năm học 2022-2023 của toàn ngành giáo dục “Đoàn kết, nỗ lực vượt khó khăn, đổi mới sáng tạo, củng cố, nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo”, cấp học GDMN tiếp tục chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch năm học linh hoạt, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ em, tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN trong bối cảnh mới; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục mầm non, triển khai thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDMN; phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ em, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập mầm non trẻ năm tuổi (PCGDMNTNT), triển khai Đề án phổ cập mầm non trẻ em mẫu giáo (PCGDMNTEMG); khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; quan tâm đến hỗ trợ phát triển GDMN vùng khó khăn và vùng có khu công nghiệp; đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN; triển khai phòng, chống bạo lực học đường, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc; triển khai thực hiện Kế hoạch Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học giáo dục mầm non.

Năm học 2022-2023 GDMN tiếp tục thực hiện chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

II. Các nhiệm vụ cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Kịp thời triển khai các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Tích cực triển khai các văn bản, chính sách về GDMN; tiếp tục tham mưu thực hiện theo các quy định của Nghị định số 105/2020/NĐ-CP quy định chính sách phát triển GDMN; rà soát thực hiện các Danh mục dịch vụ theo Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 05/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2018-2025 đưa chỉ tiêu phát triển về GDMN vào chương trình công tác giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn giai đoạn tiếp theo phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương; các huyện, thành phố, triển khai thực hiện “Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo (3 và 4 tuổi) và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi” theo Chiến lược phát triển kinh tế xã hội 10 năm giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ quy định tại Nghị quyết số 99/NQ-CP.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định về việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non công lập; quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; quy định chế độ phụ cấp thâm niên nhà giáo; các quy định về làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo, về Chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung, Điều lệ trường mầm non, việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN.

- Sở GDĐT đã ban hành Công văn số 1280/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 12/5/2022 về việc triển khai chính sách tín dụng đối với cơ sở ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19, thực hiện Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch covid-19.

- Tiếp tục tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương; các huyện, thành phố, triển khai thực hiện PCGDMNTEMG (khi đề án được UBND tỉnh phê duyệt) và chỉ đạo các xã nói chung và xã thuộc vùng khó khăn nói riêng tích cực tham mưu: đầu tư cơ sở vật chất xây dựng trường lớp đáp ứng nhu cầu đến trường của trẻ, tham mưu ban hành chính sách của địa phương để tăng cường huy động trẻ ra lớp, đặc biệt là trẻ em nhà trẻ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng giáo viên bảo đảm số

lượng và chất lượng thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục mầm non vùng khó, các huyện, thành phố có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

1.2. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình

Giao quyền tự chủ về quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, gắn với nâng cao trách nhiệm giải trình trước xã hội, bảo đảm việc tham gia của gia đình và xã hội trong quản lý các cơ sở GDMN chủ động trong việc phát triển chương trình nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ, theo quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; tăng cường chất lượng của việc xây dựng kế hoạch; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi cơ sở GDMN; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn, hiệu quả đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của cơ sở GDMN theo Điều lệ trường mầm non và quy chế tổ chức, hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập đối với loại hình dân lập, tư thục. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), lựa chọn các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động như lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi, quản lý đưa đón trẻ hàng ngày... nâng cao chất lượng quản lý điều hành hoạt động của nhà trường

Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường mầm non. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

1.3. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật đối với cơ sở GDMN; kiên quyết đình chỉ các nhóm/lớp độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định; xử lý nghiêm những cá nhân, tổ chức vi phạm. Tăng cường công tác tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong việc quản lý GDMN, đặc biệt là GDMN tư thục, dân lập. Tăng cường công tác kiểm tra điều kiện và hậu kiểm điều kiện thành lập, cho phép thành lập và cho phép hoạt động các cơ sở GDMN theo quy định; tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm về quản lý các nhóm, lớp độc lập tư thục.

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá của các cấp quản lý giáo dục đối với cơ sở GDMN theo hướng hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên mầm non; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, thực chất, hiệu quả nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc

các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong cơ sở GDMN.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 29/01/2019, tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non, đặc biệt là tại các địa bàn đông dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tiếp tục phát triển các cơ sở GDMN dân lập, tự thực phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để giảm áp lực cho trường mầm non công lập.

2.2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW và Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; không sáp nhập các trường mầm non vào các trường phổ thông; các cơ sở đã sáp nhập tham mưu kế hoạch tách trường mầm non ở những nơi đảm bảo quy định; không sáp nhập trường, điểm trường khi không đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất (CSVC); đảm bảo mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non công lập.

2.3. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho GDMN. Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN; tiếp tục lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình, dự án và triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Đảm bảo cơ sở vật chất thực hiện chương trình GDMN, phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”. Ưu tiên đầu tư kinh phí cho cơ sở GDMN công lập ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; ưu tiên đảm bảo CSVC đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Rà soát, bổ sung đồ chơi, học liệu tại các cơ sở GDMN đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị; tài liệu, học liệu phù hợp với thực hiện nội Chương trình GDMN, theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở khu vực có khu công nghiệp, cụm công nghiệp (nếu có) theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác dự báo quy mô phát triển, quy hoạch đất dành cho giáo dục, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng trường mầm non. Hỗ trợ trang bị CSVC đối với cơ sở GDMN độc lập ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc loại hình dân lập, tự thực theo quy định tại Nghị định số 105/NĐ-CP về chính sách phát triển GDMN. Khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí từ các Chương trình, đề án đã được phê duyệt và nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng đủ phòng học, CSVC, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng nhu cầu huy động trẻ em mầm non đến trường.

Ưu tiên đầu tư kinh phí xây dựng các cơ sở giáo dục mầm non công lập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; đẩy mạnh các giải pháp

phát triển trường, lớp đáp ứng nhu cầu nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục con công nhân, người lao động ở khu vực có khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu đông dân cư.

Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư CSVC để đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

2.4. Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; quan tâm đầu tư cho các trường mầm non đã đạt chuẩn hiện đang xuống cấp không đảm bảo điều kiện duy trì kết quả đạt chuẩn và các trường đã đăng ký công nhân mới theo lộ trình đến 2025.

2.5. Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển GDMN theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

3. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; tiến tới phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo vào năm 2030

3.1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

3.2. Triển khai Kế hoạch thực hiện kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020; Kế hoạch số 2309/KH-SGDĐT ngày 20/7/2022 của Sở GDĐT về xây dựng đề án PCMNTEMG và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; Quyết định số 941/QĐ-SGDĐT về việc thành lập Tổ Soạn thảo Đề án “Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo (3 và 4 tuổi) và nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi” giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Các địa phương tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC đảm bảo để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu giáo viên, thiếu cơ sở vật chất. Năm học 2022-2023 các huyện, thành phố tham mưu cho chính quyền địa phương kế hoạch triển khai công tác PCGDMNTEMG lộ trình đến năm 2030.

Các địa phương định kỳ gửi báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC (trong đó có PCGDMNTNT) về Sở GDĐT qua phòng GDTH-GDMN; bổ sung đầy đủ số liệu trẻ em các độ tuổi vào phần mềm PCGD-XMC (nhất là số liệu trẻ nhà trẻ đặc biệt quan tâm cập nhật số liệu không bỏ trống cột/dòng). Cấp tài khoản và giao trách nhiệm cho chuyên viên phụ trách GDMN để rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đối với PCGDMNTNT.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

4.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu của chương trình GDMN, thích ứng linh hoạt với tình hình dịch bệnh

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; tiếp tục đưa các nội dung Chuyên đề “Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ” vào nhiệm vụ thường xuyên của cơ sở GDMN; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại các cơ sở giáo dục mầm non theo quy định tại Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT về quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; hướng dẫn cơ sở GDMN chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường hoạt động tạo hình kích thích trẻ hoạt động, hướng dẫn sử dụng vật liệu mở trong hoạt động tạo hình...; triển khai bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em.

Các địa phương chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn trong cơ sở GDMN nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các cơ sở GDMN trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ; đặc biệt quan tâm giám sát việc thực hiện kết luận kiểm tra; xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức và cá nhân để xảy ra mất an toàn đối với trẻ.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, triển khai kế hoạch bữa ăn học đường, sữa học đường; triển khai thực hiện Kế hoạch số 2080/KH-SGDĐT ngày 25/7/2022 của Sở GDĐT về Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” đối với giáo dục mầm non, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

Thực hiện tốt công tác y tế trường học, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh (dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

4.2. Quản lý chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em

Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng cơ sở GDMN. Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn tại trường/lớp đáp ứng các yêu cầu

về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ tại cơ sở GDMN.

Xây dựng, nhân rộng các mô hình nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt là mô hình phối hợp nhà trường, gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non; tăng cường phổ biến kiến thức chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình và cộng đồng; huy động sự đóng góp của nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, kết hợp với chính sách hỗ trợ của nhà nước để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ việc tổ chức bữa ăn bán trú và công trình vệ sinh, nước sạch; có giải pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ em ở vùng khó khăn.

Tăng cường các hoạt động vệ sinh, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở giáo dục mầm non; đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

4.3. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động triển khai chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện” gắn với việc thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chủ đề “Xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

Triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 1805/KH-SGDĐT chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021 – 2025”. Tổ chức thực hiện các Tiêu chí xây dựng trường mầm non LTLTT trong đó tập trung xây dựng môi trường xanh - an toàn - thân thiện và đổi mới phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo quan điểm LTLTT; tổ chức bồi dưỡng, hỗ trợ nâng cao năng lực thực hiện các nội dung chuyên đề. Cấp quản lý tổ chức hỗ trợ chuyên môn đối với các đơn vị xây dựng mô hình điểm và nhân rộng đa dạng các mô hình. Trong năm học, Sở GDĐT tiến hành kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch 1805/KH-SGDĐT tại một số huyện, thành phố đại diện các cụm huyện (thuận lợi, khó khăn, biên giới, hải đảo) kết hợp với Kế hoạch kiểm tra nhiệm vụ năm 2022-2023 của GDMN; tổ chức hội thảo, tham quan học tập chia sẻ kinh nghiệm triển khai thực hiện điểm Chuyên đề của các huyện, thành phố; các địa phương chỉ đạo triển khai các nội dung của Chuyên đề, tổng kết kinh nghiệm và tổ chức sơ kết thực hiện Chuyên đề vào cuối năm học.

Tiếp tục hướng dẫn nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, trong đó tập trung phát triển Chương trình giáo dục nhà trường theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm; tăng cường hỗ trợ thực hiện chương trình

giáo dục mầm non ở vùng đặc biệt khó khăn; tăng cường hỗ trợ chuyên môn cho các nhóm lớp độc lập tư thục.

Triển khai thực hiện kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 31/03/2022 về tiếp tục triển khai giai đoạn 2 thực hiện Đề án Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người DTTS (Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ). Lựa chọn một số đơn vị làm điểm tập huấn chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm về triển khai tăng cường tiếng Việt trên cơ sở tiếng mẹ đẻ, nâng chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS); tiếp tục thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp Một, trong đó chú trọng các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học, phù hợp yêu cầu liên thông từ mầm non lên tiểu học.

Các địa phương tiếp tục duy trì việc xây dựng và khai thác hiệu quả kho tài liệu, học liệu, các video trực tuyến dùng chung để hỗ trợ thực hiện Chương trình đối với các cơ sở GDMN và đặc biệt trong điều kiện diễn biến phức tạp của thiên tai, dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ cha mẹ trẻ chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà phù hợp với điều kiện của gia đình thông qua các ứng dụng zalo, viber, website nhà trường và các ứng dụng công nghệ khác.

Đẩy mạnh ứng dụng môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thiết yếu, hàng ngày đối với mỗi giáo viên, nhà trường trong đổi mới phương pháp tổ chức nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý giáo dục mầm non trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, bảo đảm tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời.

4.4. Tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện

Phòng GDĐT các huyện, thành phố hướng dẫn các địa phương quản lý, tổ chức thực hiện cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đáp ứng tốt nhu cầu của trẻ em và gia đình trẻ.

Cơ sở giáo dục mầm non căn cứ Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 6/5/2021 của UBND tỉnh phê duyệt triển khai thực hiện Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, các đơn vị xác định nếu đủ điều kiện quy định tại Thông tư số 50/2020-TT-BGDĐT ngày 31/12/2020.

Cơ sở GDMN lựa chọn bộ tài liệu đã được Bộ GDĐT thẩm định, cho phép ban hành để sử dụng trong các cơ sở GDMN theo Quyết định số 2272/QĐ-BGDĐT ngày 17/8/2022; các đơn vị triển khai tổ chức thực hiện đảm bảo thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ trẻ phát triển toàn diện.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

5.1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên

môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích thông qua nhiều hình thức khác nhau. Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch thời gian dự kiến tháng 9/2022 triển khai thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch số 637/KH-BGDĐT ngày 8/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch tập huấn hướng dẫn thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non sau sửa đổi phù hợp với bối cảnh hiện nay và Kế hoạch số 215/KH-BGDĐT ngày 15/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, quan tâm bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên làm việc tại cơ sở GDMN ngoài công lập. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng của giáo viên người DTTS, giáo viên có khả năng sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ.

Các cơ sở GDMN tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); xây dựng và triển khai thực hiện lồng ghép hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

5.2. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 29/5/2019 về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định tại Luật Giáo dục sửa đổi 2019; Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GDĐT về việc quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo; triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, giáo viên theo quy định.

Chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ giáo viên, CBQL ở các cơ sở giáo dục công lập, tư thục, dân lập theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên.

5.3. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, các đơn vị thiếu giáo viên bố trí bảo đảm ít nhất 02 giáo viên/lớp; tăng cường và tuyển dụng kịp thời đối với GVMN còn thiếu nhằm đảm bảo tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em Chương trình GDMN và bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ ở trường. Triển khai thực hiện danh mục dịch vụ chăm sóc trẻ buổi trưa (bán trú), dịch vụ chăm sóc, giáo dục trẻ ngoài giờ làm việc (Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 5/8/2022 của tỉnh Kiên Giang).

5.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

5.5. Tiếp tục tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố có các chính sách ưu đãi, tôn vinh, biểu dương đối với những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực hoặc có thành tích đột xuất trong cấp học mầm non.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025.

Phòng GDĐT tham mưu UBND các huyện, thành phố: xây dựng kế hoạch phát triển GDMN trong đó ưu tiên lồng ghép các nội dung xã hội hóa, phát triển cơ sở GDMN ngoài công lập trong các chương trình, kế hoạch phát triển phù hợp điều kiện, mức độ phát triển kinh tế - xã hội và các giải pháp tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN tại địa phương; rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư công theo hướng ưu tiên các dự án xây dựng cơ sở GDMN tại khu công nghiệp (huyện có khu công nghiệp, cụm công nghiệp); rà soát quy định lại các chính sách xã hội hóa về đất đai cho phù hợp với Luật Quy hoạch làm cơ sở giải quyết các ưu đãi cho nhà đầu tư được hưởng chính sách xã hội hóa theo quy định

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

Triển khai Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 về đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong GDMN, tăng cường cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

Tăng cường sử dụng các phần mềm để từng bước chuyển đổi hồ sơ giấy, sang hồ sơ điện tử (dự kiến triển khai năm học 2022-2023). Triển khai các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý để thực hiện các hoạt động (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

Từng bước xây dựng số hóa các nội dung giáo dục để triển khai các phương tiện trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh, thiên tai ở những trường có điều kiện. Quan tâm đầu tư đầu tư hệ thống họp, hội thảo, dạy học trực tuyến để nâng cao hiệu quả quản lý và dạy học.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan báo chí, Đài phát thanh và Truyền hình tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN, tôn vinh những tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về



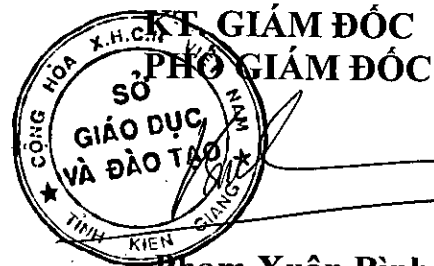
GDMN; chương trình GDMN; tăng cường truyền thông về kết quả thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh việc phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong việc hướng dẫn phụ huynh về nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; tăng cường công tác tuyên truyền đối với cha mẹ trẻ và cộng đồng trong việc tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường, đặc biệt quan tâm tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ đến trường (các chỉ tiêu cụ thể của năm học 2022-2023 thực hiện theo quy chế phối hợp giữa Sở GDĐT-UBND huyện, thành phố đã ký kết; Phòng GDĐT căn cứ điều kiện thực tế cụ thể hóa giao chỉ tiêu cho các cơ sở GDMN).

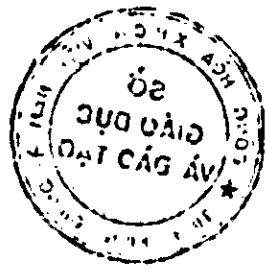
Trên đây là hướng dẫn nhiệm vụ trong năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non. Đề nghị các địa phương triển khai thực hiện đảm bảo đạt chất lượng, hiệu quả, trong quá trình triển khai nếu có khó khăn, vướng mắc liên hệ phòng GDTH-GDMN để được hướng dẫn và giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (để t/h);
- BGĐ (để b/c);
- Chủ tịch UBND các huyện/TP (để p/h c/d);
- Các phòng CM thuộc Sở (P/h c/d);
- Công thông tin điện tử của Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTH- GDMN.



Phạm Xuân Bình



MỘT SỐ VĂN BẢN TRỌNG TÂM TIẾP TỤC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 11/8/2022 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học ngoài công lập gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;
- Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19;
- Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 19/01/2019 của UBND tỉnh Phát triển Giáo dục Mầm non thuộc địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2018-2025;
- Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 29/5/2019 Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục Mầm non trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, giai đoạn 2018-2025;
- Kế hoạch 1805/KH-SGDĐT ngày 29/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện Chuyên đề “xây dựng trường trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025;
- Công văn 1804/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 29/7/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện hoạt động chuyên môn đối với giáo dục mầm non.
- Kế hoạch 2529/KH-GDTH&GDMN ngày 08/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Kiên Giang.
- Công văn 2972/SGDĐT-GDTH&GDMN ngày 10/11/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về công tác đảm bảo an toàn trường học.
- Công văn 3283/SGĐT-GDTH&GDMN ngày 06/12/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Mô hình bữa ăn học đường trong cơ sở giáo dục mầm non và trường tiểu học.
- Kế hoạch 2080/KH-SGDĐT ngày 25/7/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về việc thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học giáo dục mầm non, năm học 2022-2023. (Kế hoạch 665/KH-BGDĐT ngày 16/6/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN, năm học 2022-2023).
- Kế hoạch 536/SGDĐT-KT&QLCLGD ngày 9/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan Sở Giáo dục và Đào tạo, chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025.

- Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 28/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về Bảo vệ trẻ em tương tác lành mạnh trên môi trường mạng giai đoạn 2021-2025.
- Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang, Kế hoạch truyền thông về Chương trình “Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn Kiên Giang.
- Kế hoạch số 3477/KH-SGDĐT ngày 20/12/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo, về thực hiện công tác phòng, cháy chữa cháy trong ngành giáo dục
- Kế hoạch số 1133/SGDĐT-GDTrT&GDTX ngày 29/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng chống tai nạn thương tích, đối với trẻ em học sinh năm 2022.
- Công văn số 1659/SGDĐT-VP ngày 09/6/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc đảm bảo an toàn hệ thống lưới điện nước mùa mưa bão.
- Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 6/5/2021 về phê duyệt kế hoạch triển khai Chương trình làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo trong các CSGDMN.